

Phụ lục II

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ;
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN**


(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT-BVHTTDL

ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

Mẫu số 01	Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả
Mẫu số 02	Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan
Mẫu số 03	Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại)
Mẫu số 04	Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại)


Mẫu số 01. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả

Mặt trước


 BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
 CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

**GIẤY CHỨNG NHẬN
 ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ**

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN



Tác phẩm: _____
 Tác giả: _____

Loại hình: _____
 Quốc tịch: _____
 Số CC/HC: _____

Chủ sở hữu quyền tác giả: _____
 Quốc tịch: _____
 Số CC/HC: _____
 Mã số DN: _____

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền tác giả

Hà Nội, ngày tháng năm
CỤC TRƯỞNG
 (Chữ ký, đóng dấu)

Số:/...../QTG
 Cấp cho ...
 Mã hồ sơ: G16.15...

.....

1. Căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan (Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ)

- Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.

- Quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa được định hình hoặc thực hiện mà không gây phương hại đến quyền tác giả.

2. Tác giả, đồng tác giả (Điều 12a Luật Sở hữu trí tuệ)

Tác giả là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

3. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan (Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ)


- Đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

- Việc nộp hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

- Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin nêu trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.

Mẫu số 02. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan

Mặt trước



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN**

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tên cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng:
Loại hình:
Chủ sở hữu quyền liên quan:
Địa chỉ:
Quốc tịch:
Số CC/HC:
Mã số DN:

Đã đăng ký quyền liên quan đối với... tại Cục Bản quyền tác giả

Hà Nội, ngày tháng năm ...
CỤC TRƯỞNG
(Chữ ký, đóng dấu)

Số:/...../QLQ
Cấp cho ...
Mã hồ sơ: G16.15...

Mặt sau

1. Căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan (Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ)

- Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.

- Quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa được định hình hoặc thực hiện mà không gây phương hại đến quyền tác giả.

2. Tác giả, đồng tác giả (Điều 12a Luật Sở hữu trí tuệ)

Tác giả là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

3. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan (Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ)


- Đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

- Việc nộp hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

- Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin nêu trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.


Mẫu số 03. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại)

Mặt trước


 BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
 CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

**GIẤY CHỨNG NHẬN
 ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ**

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

<p>Tác phẩm: Tác giả:</p> <p>Chủ sở hữu quyền tác giả:</p>		<p>Loại hình: Quốc tịch: Số CC/HC:</p> <p>Quốc tịch: Số CC/HC: Mã số DN:</p>
--	---	--

*Cấp đổi thay cho GCNĐKQTG hoặc Nhận chuyển nhượng từ
 CSH có GCNĐKQTG số.../.../QTG ngày .../.../...*
Cấp lại thay cho GCNĐKQTG số .../.../ QTG ngày .../.../...

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền tác giả

Hà Nội, ngày tháng năm
CỤC TRƯỞNG
 (Chữ ký, đóng dấu)

Số:/...../QTG
 Cấp cho
 Mã hồ sơ: G16.15...

Mặt sau

1. Căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan (Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ)

- Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.

- Quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa được định hình hoặc thực hiện mà không gây phương hại đến quyền tác giả.

2. Tác giả, đồng tác giả (Điều 12a Luật Sở hữu trí tuệ)

Tác giả là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

3. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan (Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ)


- Đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

- Việc nộp hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

- Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin nêu trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.

Mẫu số 04. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan (Trường hợp cấp đổi hoặc cấp lại)

Mặt trước


 BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
 CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

**GIẤY CHỨNG NHẬN
 ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN**

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tên cuộc biểu diễn/ bản ghi âm, ghi hình/ chương trình phát sóng:
Loại hình:
Chủ sở hữu quyền liên quan:
Địa chỉ:
Quốc tịch:
Số CC/HC:
Mã số DN:

Cấp đổi thay cho GCNĐKQLQ hoặc Nhận chuyển nhượng từ CSH có GCNĐKQLQ số .../.../QLQ ngày.../.../...
Cấp lại thay cho GCNĐKQLQ số .../.../QLQ ngày .../.../...

Đã đăng ký quyền liên quan đối với... tại Cục Bản quyền tác giả

Hà Nội, ngày tháng năm ...
CỤC TRƯỞNG
 (Chữ ký, đóng dấu)

Số:/.../QLQ
 Cấp cho ...
 Mã hồ sơ: G16.15...

Mặt sau

1. Căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan (Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ)

- Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.

- Quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa được định hình hoặc thực hiện mà không gây phương hại đến quyền tác giả.

2. Tác giả, đồng tác giả (Điều 12a Luật Sở hữu trí tuệ)

Tác giả là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

3. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan (Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ)

- Đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

- Việc nộp hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

- Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin nêu trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan.